

Số: 4327/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 16 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán giá trị bồi thường, GPMB hoàn thành  
Công trình: Bồi thường, GPMB để thực hiện dự án Khu đô thị - Thương mại  
Bắc sông Hà Thanh (Khu A1), thành phố Quy Nhơn

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo Văn bản số 6127/UBND-TH ngày 25/8/2023 của UBND tỉnh về việc quyết toán hạng mục bồi thường, GPMB dự án Khu Đô thị - Thương mại Bắc sông Hà Thanh, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 523/TTr-STC ngày 12/12/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán giá trị bồi thường, GPMB hoàn thành, với nội dung như sau:

- Tên công trình: Bồi thường, GPMB để thực hiện dự án Khu đô thị - Thương mại Bắc sông Hà Thanh (Khu A1), thành phố Quy Nhơn.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Địa điểm thực hiện: Phường Đống Đa và phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Cấp quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB: UBND tỉnh.

- Thời gian hoàn thành chi trả bồi thường, hỗ trợ GPMB: Tháng 9/2017.

### Điều 2. Kết quả đầu tư

#### 1. Chi phí đầu tư:

Số TT	Nội dung	Phương án được duyệt	Giá trị quyết toán
	Tổng cộng	22.803.710.188	21.756.181.132
I	Chi phí bồi thường, hỗ trợ GPMB	22.803.710.188	21.756.181.132

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Phương án được duyệt	Giá trị quyết toán
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ GPMB	22.803.710.188	21.717.091.132
<b>II</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>0</b>	<b>39.090.000</b>
1	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	0	39.090.000

## 2. Vốn đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Phương án được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán
	<b>Tổng số</b>	<b>22.803.710.188</b>	<b>21.756.181.132</b>	<b>21.717.091.132</b>	<b>39.090.000</b>	<b>0</b>
	Vốn ngân sách tỉnh			16.672.719.035		
	Vốn ứng trước của nhà đầu tư (Công ty TNHH ĐT & XD Kim Cúc)			5.044.372.097		

## 3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư: Không

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 21.756.181.132 đồng.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 21.756.181.132 đồng.

## 5. Vật tư thiết bị tổn đọng: Không.

### Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

- Trách nhiệm của cơ quan thực hiện bồi thường, hỗ trợ GPMB: Được phép tắt toán nguồn và chi phí bồi thường, hỗ trợ GPMB là:

*Đơn vị tính: đồng*

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>21.756.181.132</b>	
1. Vốn đã bố trí	21.717.091.132	
- Vốn ngân sách tỉnh	16.672.719.035	
- Vốn ứng trước của nhà đầu tư (Công ty TNHH ĐT & XD Kim Cúc)	5.044.372.097	
2. Vốn chưa bố trí	39.090.000	

- Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán là:

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 39.090.000 đồng.

. Chi phí khác: 39.090.000 đồng.

. Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 39.090.000 đồng.

**Điều 4.** Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K16.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**